

<http://www.youngilpharm.com>
382/182

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 05/7/2013

ERIMCAN Tablet
Calcium & Vitamin D

100 Tabs. (10 tabs. x 10 blis.)

ERIMCAN Tablet
Calcium & Vitamin D

Film-coated tablet

Manufactured by
KOREA PRIME PHARM. CO., LTD.
885-1, Dunsan-ri, Bongdong-eup, Wanju-gun, Chonbuk, Korea.

Calcium & Vitamin D
ERIMCAN Tablet

CONTRA-INDICATIONS
Patients with hypercalcemia.
Severe renal failure.
Nephrolithiasis.
Don't use together with other drugs containing Calci and Vitamin D.

STORAGE
Store at temperature below 30°C.

QUALITY SPECIFICATION
Manufacturer's standard.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN

Lot. No. : 1831018
Mfg. Date : 03.12.2010
Exp. Date : 02.12.2013
Visa No. :



President of the Applicant
YOUNG IL PHARM. CO., LTD.
YOUNG IL PHARM. CO., LTD.

President.
President. KIM YUNG GIL

<https://www.stamthuoc.com/>
382/82

ERIMCAN Tablet

THÀNH PHẦN: Mỗi viên bao phim chứa:

Calci lactat	271,8mg
Calci gluconat	240mg
Calcium Carbonat kết tinh (Tương đương tổng lượng Calci 152,88mg)	240mg
Ergocalciferol (Tương đương Ergocalciferol 100IU)	0,118mg

Tá dược: Lactose 17,882mg, Sodium Starch Glycolate 10mg, Hydroxypropyl cellulose 10mg, Magnesi Stearat 5mg, Talc 5mg, Hydroxypropyl methyl cellulose 2910 20mg, Titanium Oxide 2mg, Polyethylene Glycol 6000 2,5mg, Polyethylene Glycol 400 1mg, Màu vàng số 4 0,0051mg.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Để xa tầm tay trẻ em. Không dùng thuốc quá hạn sử dụng in trên bao bì.

Các đặc tính dược lực học:

Canxi là nguyên tố nhiều thứ 5 trong cơ thể. Phần lớn nằm trong xương. Dùng đủ lượng canxi là điều rất quan trọng trong giai đoạn xương đang phát triển ở trẻ em và tuổi dậy thì cũng như trong thời kỳ mang thai và cho con bú. Các muối canxi đóng vai trò quan trọng trong sự điều hòa tính thấm của màng tế bào đối với sodium và potassium, tính toàn vẹn của niêm mạc, tính gắn dính của tế bào. Nồng độ calcium tăng làm giảm tính thấm và ngược lại.

Ergocalciferol là vitamin D2. Ergocalciferol có hoạt tính mạnh nhất trong nhóm vitamin D, nó điều hòa sự chuyển hóa phospho-canxi và quá trình hóa xương, và điều hòa sự hấp thu của phospho và các amino acid ở ống thận.

Các đặc tính dược động học:

Calcium được hấp thu ở phần trên của ruột non. Ở người lớn khỏe mạnh, lượng hấp thu được chiếm khoảng 1/3 lượng ăn vào. Hệ xương chứa 90% lượng canxi trong cơ thể. Trong huyết tương, 40% lượng canxi ở dưới dạng kết hợp với protein, 10% phân tán và tạo phức với các anion như citrat và phosphat, số còn lại phân tán dưới dạng ion canxi. Canxi được bài tiết qua hệ tiêu hóa như qua nước bọt, mật và dịch tụy để thải qua phân. Canxi cũng được bài tiết đáng kể qua sữa mẹ và mồ hôi. Canxi được thải trừ qua nước tiểu và có mối liên quan với việc bài tiết sodium. Canxi được tái hấp thu tại ống lượn gần dưới ảnh hưởng của PTH và tại ống lượn xa dưới ảnh hưởng của sinh tố D.

Ergocalciferol hấp thu tốt từ đường tiêu hoá sau đó được chuyển hóa trong gan thành calcifediol (25-hydroxycholecalciferol) rồi được hydroxy hoá trong thận thành calcitriol (1,25-dihydroxycholecalciferol). Bài tiết chủ yếu qua mật và phân, chỉ một lượng nhỏ bài tiết qua nước tiểu.

DẠNG BÀO CHẾ:

Viên nén bao phim hình thuẫn dài màu vàng nhạt, một mặt có vạch bẻ, mặt kia có chữ "DNCAL".

CHỈ ĐỊNH:

Thiếu calcium, bổ sung calcium.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Liều thông thường: 2 viên trước khi đi ngủ.